

# Quê Hương Đã Mất

Hồi Ký của một người lính Lô Hổ

Tổng Hồ Huấn



## 1/ Chiến đoàn 1 tiếp ứng mặt trận Phan Rang:

Ngày 5 tháng 4 năm 1975. Được lệnh của Đại Tá Đoàn Văn Nu Giám Đốc Nha Kỹ Thuật và Đại Tá Chỉ Huy Trưởng Sở Liên Lạc, tôi và Đại Tá Đăng bay ra Phan Rang thị sát mặt trận và họp với Bộ tư lệnh tiền phương với 2 tướng Nguyễn Vĩnh Nghi và Phạm Ngọc Sang chỉ huy. Tình hình chiến sự đã đến hồi nguy ngập, Sư đoàn 2 Bộ Binh không còn đủ quân số và các Lữ Đoàn 2 và 3 nhảy dù cũng vừa rút lui về Phan Rang tăng viện để cố thủ phòng tuyến trọng yếu này.

Mặt trận rất cần tiếp tế thêm đạn và lực lượng để ngăn các làn sóng “biển người” đang tiến vào thành phố từ các tỉnh Bình Trị Thiên và cao nguyên miền Trung.

Về Sở báo cáo xong là ngay tối hôm ấy, tôi cho tập họp các toán lại và chia ra làm hai: một nửa ở lại SG dưới sự chỉ Huy của Thiếu Tá Được và một nửa khoảng hơn 100 sĩ quan, Hạ sĩ quan và binh sĩ chuẩn bị hành trang tác chiến đi Phan Rang cùng tôi với bộ chỉ huy Đoàn gồm có: Thương, Đí, Hưng, Ân, Thuận và Lộc.

Chỉ có chiến đoàn 1 là còn đủ quân số và đang sung sức để ứng chiến tức thời còn 2 chiến đoàn Lô Hổ 2 và 3 vừa từ mặt trận trở về cần được bổ sung lực lượng sẽ ra sau để thay thế trong vòng vài tuần tới.

## Sáng sớm ngày 6 tháng 4 năm 1975:

Tướng Nghi biệt phái 1 chiếc C130 chờ sẵn ở bộ Tổng Tham Mưu NKT để đưa quân tăng viện. Ngay ngày đầu tiên đặt chân xuống sân bay Phan Rang, chúng tôi (vì quân số ít và công tác đặc biệt) nên được ở gần bên cạnh phòng chỉ huy của bộ Tư Lệnh Tiền Phương và 5 toán đã được cấp tốc thả xuống vùng đồi núi quanh tỉnh Phan Rang thám sát mặt trận phía Bắc. Tin tức từ các toán đưa về rất khả quan và có được nhiều tin tức quan trọng, do đó có thể có kế hoạch cụ thể để ngăn chặn làn sóng tiến quân của Cộng Sản.

Tướng Nghi đặc biệt khen thưởng và khích lệ Chiến Đoàn 1 và gọi về Sài Gòn xin nghị định thăng chức một cấp tại mặt trận cho toàn thể các anh em Lôi Hồ. Tuy nhiên, chúng tôi không ai thấy vui mừng mà lại thấy lo nhiều hơn vì tình hình chiến sự ngày càng sôi động, các phòng tuyến bị vỡ từ các nơi tan tác chạy về đều than là thiếu tiếp tế đạn dược và phòng không, máy bay không có nhiên liệu... còn CS thì như đàn rắn bò hàng hàng lớp lớp tràn lan khắp nơi với chiến thuật biển người... các tin tức quân sự từ những địa đầu giới tuyến bay về tới tấp “vỡ tuyến” “rút lui”, “tan hàng” dồn dập!...

## **2/ Vỡ phòng tuyến. Tan hàng:**

Và điều gì đến đã đến! Nhiên liệu cạn khô, đạn dược không còn, mọi tiếp liệu bị cắt... RỒI thì...

**Ngày 15/4/75:** Các phòng tuyến quanh sân bay đã vỡ, sân bay bị VC pháo kích dữ dội, vài chiếc máy bay bốc cháy, trực thăng đáp xuống thả Nhảy Dù và Biệt Động Quân kéo về rồi lại bốc thương binh bay đi. Chiến Đoàn 1 Lôi Hồ vẫn còn 2 con Hồ (2 toán) thả xuống Khu vực Tây Bắc Phan Rang chưa bốc lên được mà phi vụ thì bị đình trệ vì các máy bay đã không còn xăng để bay, Phi công phải múc từng ca xăng đổ vào bình Phi cơ từ những thùng xăng cạn kiệt. Tôi cho gọi máy kêu 2 toán đang làm nhiệm vụ thám sát tìm đường rút về và ra lệnh tập trung các toán còn lại sẵn sàng ứng chiến. Chiến Đoàn 1 đến lúc này vẫn còn nguyên quân số, chưa bị thất thoát chút nào!

Nguyên một đêm không ngủ trong tiếng gầm thét của bom đạn pháo vào sân bay, tôi cùng với đơn vị đi đến trước sân chờ giờ họp vào sáng sớm ngày 16/4/75.

Thấy các vị chỉ huy các binh đoàn đã đến, tôi cho lệnh các anh em ở ngoài chờ, tôi vào trong họp với Bộ Tư Lệnh tiền phương. Sau khi thuyết trình về tình hình chiến sự, Tướng Nghi ra lệnh khẩn cấp “rút quân”, ai lo đơn vị đó... Sân bay bị pháo kích cả đêm hôm qua, máy bay phần bị tê liệt, phần không có nhiên liệu, phần tải thương bay đi không thấy bay về! Chỉ còn 1 chiếc máy bay đang chờ các vị chỉ huy của Bộ Tư Lệnh. Nhưng các vị không ai chịu leo lên máy bay ngoại trừ Chuẩn Tướng Nhật (Sư đoàn 2) và Đại Tá Biếc (Liên Đoàn trưởng Biệt Động Quân). 2 ông này gọi tôi:

- Huấn, bay về Sài Gòn đi, mặt trận vỡ rồi! Phi công nó sắp cất cánh đó.

Nhưng tôi lắc đầu bỏ mặc 2 ông trèo lên bay thẳng và quay lại ra lệnh cho các Trưởng toán dẫn toán mình và cùng tôi với ban chỉ huy đoàn chạy ra khỏi khu vực sân bay về hướng Du Long, băng vào rừng để tránh đụng địch tìm đường ra mũi Cà Ná, nơi có tàu đang cắm neo chờ tải quân dân.

Tình hình hỗn loạn vô cùng, ai theo cách nấy. Không còn hàng ngũ gì nữa, 1 số lính BĐQ và bộ binh đi theo chúng tôi vì không có ai hướng đạo. Trong đêm tầm tối, chúng tôi cầm cúi chạy thoát ra vòng đai sân bay, chạy thực mạng về phía ngọn đồi phía trước, khi lũi vào bụi, khi đi tìm đường mòn, băng hào, lội rạch để chạy càng xa càng tốt, tránh tầm đạn pháo và đường cái càng tốt vì binh lính VC đã đổ xô ra đầy các nơi, xe tăng và xe chiến xa của CS cũng rầm rộ tiến vào phố chợ.

Trên đường đi gặp vài nhà dân làng phơi áo quần, chúng tôi đã “mượn tạm” để thay đổi ra dạng dân sự. Tối hôm đó, leo lên đến ngọn đồi trước mặt thì chỉ còn có 1 toán Lôi Hồ theo tôi mà thôi khoảng chừng 6-7 anh em, có cả máy truyền tin nhưng gọi không ai bắt, nói

không ai nghe! Tôi lấy ống nhòm nhìn xuống sân bay và khu trại đóng quân thì đã tràn ngập dày đặc Cộng quân như kiến rồi! Thế là xong!

### **3/ Qua thanh lọc, vào trại tạm giam:**

Hai ngày lặn lội trong rừng vừa đói vừa khát, chúng tôi chỉ còn cách là chôn giấu súng và chạy lẫn vào đám dân quân tán loạn vào làng chài dưới chân đồi.

Tại đây, Cộng Sản đang dang rộng vòng vây lừa tất cả đoàn người chạy loạn vào làng để thanh lọc, tất cả dân quân đều bị bắt giữ và dẫn về khám chính Phan Rang cả hàng ngàn người...

Hàng ngày, các xe cam nhông thả về từng đợt... từng đợt, lính có, công chức, dân sự có... đủ các thành phần bị tình nghi.

Lại khai báo lý lịch, cấp bậc, chức vụ...

Kinh nghiệm được huấn luyện về “bảo mật và bảo an” là đừng bao giờ” nói thật. Nên, tại đây, tôi cũng khai y như lời khai khi vào làng là: Thầy giáo, tên Bé và cũng dặn các anh em đồng đội là “phải trước sau như một, không đổi lời khai”. Tôi cũng gặp lại một ít Sĩ quan và Hạ sĩ quan thuộc cấp và binh sĩ của mình. Nhưng vẫn còn một số lớn khác không biết thất lạc nơi nao hay đã chạy thoát rồi!? Ấn tượng nhất là Trung Sĩ Đông, đã nhường thức ăn và cùng với “tà lọt” Trịnh Thiên chăm sóc tôi chu đáo lắm! Nhưng cũng vì thế mà tôi bị kêu lên gọi xuống thẩm tra nhiều lần. Ngay cả Đông cũng bị hạch hỏi là “phải ông này là Chỉ Huy không? Sao anh kêu là “ông Thầy” và săn sóc, vâng dạ ông ta?” Đông khai là gặp lại thầy dạy học cũ nên quý mến và mừng vui thôi!

Ở đây cũng có 2 người Chuẩn Úy khai man bị phác giác. Riêng đơn vị chúng tôi bảo vệ nhau một cách kín đáo và thành tín xứng danh nghĩa Lôi Hồ của quân đội VNCH cho nên tôi được “an toàn trên xa lộ” không bị “lộ hành tung”.

Xin cảm ơn các đồng đội quý mến và can trường của tôi!

### **4/ Ra khám, vào tù:**

Đợt này CS lọc ra hàng ngũ Sĩ Quan cấp Tá thì đưa về trại giam Bác Ái ở Quảng Ngãi còn thì thả 1 số thường dân địa phương và sau đó là chia ra làm nhiều đợt để đưa Hạ sĩ quan, công chức, giáo sư, giáo viên đi vào các trại “cải tạo” dưới chân đèo Du Long, cầu Tân Mỹ để HỌC TẬP. Như vậy, nhóm anh em chúng tôi gồm Thượng Sĩ Đông, Tr.Úy HN Thương (khai là Trung Sĩ), Trịnh Thiên và tôi được về ở chung một trại gồm có 182 người bị lừa vào “trường học tập cải tạo” cho đến 30/4/75, ngày DVM Tuyên bố đầu hàng giao miền Nam cho CS. Hôm sau, trong không khí “phấn khởi hờ hởi” của tụi bán và cướp nước, tụi nó đã gọi đủ 182 tên của trại viên ra thả cho về. Tôi là người được gọi tên rốt cuối số 182.

4 người chúng tôi dốc hết tiền túi còn lại đánh chén một bữa no nê rồi ra đường đón xe tải quá giang về Sài Gòn tìm gia đình để lại chuẩn bị khăn gói tiền bạc đóng cho 10 ngày đi “tập Trung học tập cải tạo” mà thời gian 10 ngày đối với bản thân tôi là bản án hơn 6 năm ở trại TÙ Tân Lập ở Hoàng Liên Sơn, Bắc Việt.

Những tháng ngày TÙ tội trên vùng núi sâu rừng rậm của cao nguyên Bắc Việt, không thể TẢ hết nỗi đau thương, khổ khổ, tủi nhục dưới sự hành hạ vô nhân đạo của bè lũ CS. Bên tôi nhiều bạn bè đã ngã quy vì thiếu ăn, thiếu mặc và bệnh hoạn vì thiếu chữa chạy, thuốc men!

Đầu năm 1981, tôi được thả về và 7 tháng sau thì bị bắt lại vì tội vượt biên và cũng với lời khai man lý lịch “thầy giáo”, lại ở TÙ thêm 2 năm nữa ở khám Cần Thơ, vị chi là hơn 8 năm trong ngục tù của CS.

#### **5/ Cuối đời:**

Năm 1988, gia đình chúng tôi qua New Zealand định cư theo diện “bảo lãnh đoàn tụ gia đình” với các em trai của vợ.

Đã qua một đời và một thời hiến thân trai đền nợ núi sông. Bây giờ tuổi đã trên 75, chân đã chồn, gối đã mỏi mà lòng THƯƠNG TIẾC “Quê Hương đã mất” thì không hề phai nhạt....

### **LH-Tổng Hồ Huấn & Diên Hồng**

**Nguồn:** <https://nhinrabonphuong.blogspot.com/2024/06/hoi-ky-cua-mot-nguoi-linh-loi-ho-que.html>

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)



The banner features a yellow background with a green bar at the bottom. On the left is a circular logo with a map of Vietnam and the text "An Lạc & Tự Chủ". In the center, the text "VIỆT NAM VĂN HIẾN" is written in large, bold, brown letters, with the website "www.vietnamvanhien.info" below it. On the right is a blue square with a white sunburst symbol. The bottom green bar contains the text "TỦ SÁCH VĂN HIẾN ONLINE VỚI HƠN 10500 TÁC PHẨM" in white.